

Số: 266 /QĐ- THCSNT

Nam Thanh, ngày 21 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động tại trường THCS Nam Thanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NAM THANH

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022 ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 01/2016/TT- BNV, ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ nội vụ. Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 192/NQ-HĐND, ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Điều 11 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ kết quả tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Nam Thanh; Căn cứ nghị quyết cuộc họp Hội đồng trường của Trường Trung học cơ sở Nam Thanh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động tại trường THCS Nam Thanh (có quy chế kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Nam Thanh đã ban hành trước đây hết hiệu lực thi hành khi quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chủ tịch Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, Kế toán, cán bộ giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB,GV,NV,HS;
- Lưu HT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Tịnh

QUY CHẾ

Quy chế dân chủ trong hoạt động tại trường THCS Nam Thanh

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-THCSNT, ngày 21 tháng 9 năm 2024 của
Hiệu trưởng THCS Nam Thanh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường:

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

3. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những quy định về thực hiện dân chủ với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; bảo đảm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng nhà trường; làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân, vì dân.

4. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng, trí tuệ của Hiệu trưởng, nhà giáo, người học, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường; ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội; thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2: Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường:

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Điều 3: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tại trường THCS Nam Thanh ; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 4: Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Nam Thanh bao gồm: dân chủ trong nội bộ đơn vị; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ đơn vị bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của nhà trường; những việc phải công khai để công chức, viên chức biết; những việc công chức, viên chức được tham gia ý kiến, Hiệu trưởng quyết định; những việc công chức, viên chức giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.

c) Tất cả công chức, viên chức, người lao động theo chế độ hợp đồng, cha mẹ học sinh và học sinh của Trường THCS Nam Thanh có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Điều 5: Yêu cầu thực hiện dân chủ

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong cơ sở giáo dục.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường

Chương II

DÂN CHỦ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mục 1: Trách nhiệm của Hiệu trưởng, nhà giáo, CBQL, nhân viên, HĐT các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Điều 6: Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời

gian tới của nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 7: Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 8: Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường của các cơ sở giáo dục có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 9: Trách nhiệm của Chủ tịch công đoàn, tổ trưởng và Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2: Những việc Hiệu trưởng phải công khai, hình thức và thời điểm công khai

Điều 10: Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường;

đ) Kế hoạch bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ sở giáo dục.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có

thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của cơ sở giáo dục liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 11: Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại cơ sở giáo dục;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ công chức, viên chức hàng năm;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

d) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường;

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại bảng tin của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học (Chất lượng giáo dục csvc, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên) nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Mục 3: Những việc nhà giáo, CBQL, nhân viên tham gia ý kiến

Điều 12: Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

- b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;
- c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;
- d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;
- đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;
- e) Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;
- g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
- h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

- a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;
- b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học;
- đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 13: Hình thức tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua tổ trưởng, thư ký nhà trường với hiệu trưởng.
2. Thông qua hội nghị cán bộ công chức, viên chức đầu năm, cuộc họp cơ quan;
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học tham gia ý kiến.
4. Thông qua gmail chuyên môn đề nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.

Mục 4: Những việc nhà giáo, CBQL, nhân viên giám sát, kiểm tra và hình thức giám sát, kiểm tra.

Điều 14: Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài

trợ cho nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 15: Hình thức giám sát, kiểm tra

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp cơ quan.

3. Thông qua hội nghị cán bộ công chức, viên chức.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI PHỤ HUYNH, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 16: Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của Phụ huynh; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử;

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi phụ huynh có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của phụ huynh, cá nhân, đơn vị liên quan phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 17: Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc tại phòng họp của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi phụ huynh yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để phụ huynh biết và hướng dẫn họ đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 18: Đối thoại tại cơ sở giáo dục

1. Đối thoại tại cơ sở giáo dục được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường

Điều 19: Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, cơ sở giáo dục vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 20: Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO THỰC HIỆN DÂN CHỦ

Điều 21: Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ

Làm tốt công tác giáo dục Chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ viên chức người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đổi mới phương pháp quản lý thường xuyên kiểm tra chất lượng cán bộ viên chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 22: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến giáo dục pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ cơ sở.

Điều 23: Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện dân chủ cơ sở.

Hiệu trưởng phụ trách trực tiếp việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tổ chức công khai minh bạch những nội dung phải công khai thông tin theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân; lắng nghe, kịp thời giải quyết những kiến nghị, phản ánh chính đáng.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 24: Hỗ trợ khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện dân chủ cơ sở.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ đạo, quản lý nhà trường, trong các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. Đẩy mạnh hồ sơ số hoá trong nhà trường.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25: Tổ chức thực hiện

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này;
- Phối hợp với công đoàn, GVCN, Liên đội trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, học sinh.
- Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế với Phòng Giáo dục theo định kỳ mỗi năm học.
- Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong triển khai Quy quy chế theo quy định, vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật;

Điều 26: Hiệu lực thi hành .

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị cán bộ, viên chức cho phù hợp, mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.